

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2026

BẢN THUYẾT MINH QUY PHẠM HÓA CHÍNH SÁCH
CỦA DỰ ÁN LUẬT HIẾN, LẤY, GHÉP MÔ, BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI VÀ HIẾN, LẤY XÁC (SỬA ĐỔI)

STT	TÊN CHÍNH SÁCH	NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN	DỰ KIẾN QUY PHẠM HOÁ NỘI DUNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN
1	Chính sách 1: Vận động hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác	Bổ sung quy định về vận động hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác, bao gồm nội dung của hoạt động vận động, thông tin truyền thông, trách nhiệm tổ chức vận động hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác và việc ứng dụng công nghệ thông tin trong vận động hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác.	Điều 7. Nội dung của vận động hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác 1. Thực hiện các hoạt động thông tin truyền thông và vận động mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 Luật này. 2. Lập danh sách người đăng ký mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác theo quy định tại Điều 9 Luật này. 3. Tổ chức việc tiếp nhận mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác theo quy định tại Luật này. 4. Tổ chức biểu dương, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác. Điều 8. Thông tin truyền thông và vận động hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác 1. Nội dung thông tin, truyền thông về hiến mô, bộ phận cơ thể người: a) Tính nhân đạo và giá trị của hành động hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác; b) Quyền lợi và nghĩa vụ của người hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác; c) Các quy định của pháp luật về hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác. 2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thông tin, giáo dục, truyền thông kiến thức về hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác. 3. Bộ Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng nội dung truyền thông vận động hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác. 4. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác cho nhân dân trên địa bàn. 5. Các cơ quan thông tin đại chúng của Nhà nước có trách nhiệm ưu tiên về thời điểm, thời

STT	TÊN CHÍNH SÁCH	NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN	DỰ KIẾN QUY PHẠM HOÁ NỘI DUNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN
			lượng phát sóng thông tin, giáo dục, truyền thông về hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác trên đài phát thanh, đài truyền hình; dung lượng và vị trí đăng trên báo in, báo hình, báo điện tử theo quy định của Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch. Việc thực hiện thông tin, giáo dục, truyền thông về hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác không thu phí, trừ trường hợp thực hiện theo hợp đồng hoặc do tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài tài trợ. Điều 9. Đăng ký mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác 1. Hình thức đăng ký hiến: a) Đăng ký trực tiếp; b) Đăng ký thông qua các ứng dụng của hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế. 2. Trình tự đăng ký hiến trực tiếp: Cơ sở nơi tiếp nhận đăng ký của người hiến thực hiện: a) Xác thực danh tính của người hiến và cập nhật thông tin của người hiến vào hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; b) Hướng dẫn, tổ chức việc khám kiểm tra sức khỏe cho người hiến. Kết quả kiểm tra sức khỏe của người hiến được cập nhật vào: sổ sức khỏe điện tử của người hiến và hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế. 3. Trình tự đăng ký thông qua các ứng dụng: a) Người hiến cập nhật các thông tin theo hướng dẫn tại ứng dụng và xác thực điện tử thông qua ứng dụng VNeID; b) Thực hiện việc khám kiểm tra sức khỏe theo thông tin hướng dẫn tại ứng dụng. Kết quả kiểm tra sức khỏe của người hiến được cập nhật vào: sổ sức khỏe điện tử của người hiến và hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế. Điều 10. Hủy đăng ký mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác 1. Hình thức hủy đăng ký hiến: a) Hủy đăng ký trực tiếp;

STT	TÊN CHÍNH SÁCH	NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN	DỰ KIẾN QUY PHẠM HOÁ NỘI DUNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN
			b) Hủy đăng ký thông qua các ứng dụng của hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; c) Hủy đăng ký tự động. 2. Trình tự hủy đăng ký hiển trực tiếp: Cơ sở nơi tiếp nhận đề nghị hủy đăng ký của người hiển thực hiện xác thực danh tính của người hiển và thực hiện việc hủy thông tin của người hiển trên hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế. 3. Trình tự đăng ký thông qua các ứng dụng: Người hiển thực hiện việc hủy thông tin đăng ký hiển theo hướng dẫn tại ứng dụng của hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế và xác thực điện tử thông qua ứng dụng VNeID. 4. Trình tự hủy đăng ký tự động: Trường hợp người đã hiến một bộ phận cơ thể người hoặc không còn đáp ứng các điều kiện về độ tuổi hoặc đã chết, hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế tự động thực hiện việc hủy đăng ký hiển của người đó. 5. Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đăng ký hiến quy định tại Điều này.
2	Chính sách 2: Điều kiện của người hiến mô, bộ phận cơ thể người khi còn sống	Quy định tách các điều kiện về độ tuổi người hiến mô và người hiến bộ phận cơ thể người. Cụ thể: - Điều kiện chung: có đủ sức khỏe và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. - Độ tuổi người hiến mô khi còn sống: + Người từ đủ 18 tuổi trở lên được thực hiện việc hiến mô của mình khi còn sống.	Điều 11. Điều kiện đối với người hiến mô 1. Có đủ sức khỏe và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. 2. Người hiến mô khi còn sống phải là người thuộc một trong các trường hợp sau đây: a) Người từ đủ 18 tuổi trở lên; b) Người từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi khi thực hiện việc hiến mô của mình phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật hoặc người giám hộ hợp pháp, trừ hiến máu và các thành phần máu. c) Người hiến máu hoặc thành phần máu phải là người từ đủ 18 tuổi đến dưới 65 tuổi. Điều 12. Điều kiện đối với người hiến bộ phận cơ thể người 1. Có đủ sức khỏe và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. 2. Người hiến bộ phận cơ thể người khi còn sống phải là người thuộc một trong các trường hợp sau đây:

STT	TÊN CHÍNH SÁCH	NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN	DỰ KIẾN QUY PHẠM HOÁ NỘI DUNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN
		+ Người từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi khi thực hiện việc hiến mô của mình phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật hoặc người giám hộ hợp pháp, trừ hiến máu và các thành phần máu. + Người hiến máu hoặc thành phần máu phải là người từ đủ 18 tuổi đến dưới 65 tuổi. - Độ tuổi người hiến bộ phận cơ thể người khi còn sống: + Người hiến bộ phận cơ thể người khi còn sống cho người là thành viên gia đình phải là người từ đủ 18 tuổi trở lên; + Người hiến bộ phận cơ thể người khi còn sống cho người là không phải là thành viên gia đình phải là người từ đủ 25 tuổi trở lên.	a) Người hiến bộ phận cơ thể người khi còn sống cho người là thành viên gia đình phải là người từ đủ 18 tuổi trở lên; b) Người hiến bộ phận cơ thể người khi còn sống cho người là không phải là thành viên gia đình phải là người từ đủ 25 tuổi trở lên.
3	Chính sách 3: Điều kiện của người hiến mô, bộ	Cho phép người dưới 18 tuổi được quyền hiến mô, bộ phận cơ thể, hiến xác của mình sau khi chết nhưng	Điều 11. Điều kiện đối với người hiến mô sau khi chết 3. Người hiến mô khi đã chết: Có di nguyện và có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật hoặc người giám hộ hợp pháp. Điều 12. Điều kiện đối với người hiến bộ phận cơ thể người sau khi chết

STT	TÊN CHÍNH SÁCH	NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN	DỰ KIẾN QUY PHẠM HOÁ NỘI DUNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN
	phận cơ thể người sau khi chết	phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật hoặc người giám hộ hợp pháp.	3. Người hiến bộ phận cơ thể người sau khi chết não, chết tuần hoàn: a) Người từ đủ mười tám tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ có quyền hiến bộ phận cơ thể của mình sau khi chết não, chết tuần hoàn. b) Trường hợp người dưới mười tám tuổi hiến bộ phận cơ thể sau khi chết có di nguyện và có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật hoặc người giám hộ hợp pháp.
4	Chính sách 4: Mở rộng đối tượng hiến mô, bộ phận cơ thể người sau khi chết	Giữ nguyên quy định cho phép lấy mô, bộ phận cơ thể người sau khi chết đối với người chết não và bổ sung quy định cho phép lấy mô, bộ phận cơ thể người sau khi chết đối với người đã được xác định là chết tuần hoàn.	Điều Mục đích và điều kiện xác định chết não, chết tuần hoàn 1. Việc xác định chết não, chết tuần hoàn là cơ sở pháp lý để tiến hành lấy mô, bộ phận cơ thể người. 2. Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cụ thể tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xác định chết não, chết tim.
5	Chính sách 5: Điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động hiến, ghép mô, bộ phận cơ thể người	Bãi bỏ điều kiện cơ sở ghép phải có đơn vị ghép thực nghiệm và kịp xác định chết não phải có các chuyên gia giám định pháp y.	Điều 14. Mục đích và điều kiện xác định chết não, chết tuần hoàn 1. Việc xác định chết não, chết tuần hoàn là cơ sở pháp lý để tiến hành lấy mô, bộ phận cơ thể của người có thể đăng ký hiến mô, bộ phận cơ thể người sau khi chết. 2. Điều kiện để xác định là chết não, chết tuần hoàn bao gồm: a) Có đủ tiêu chuẩn về chết não, chết tuần hoàn; b) Được các chuyên gia thuộc các chuyên ngành trực tiếp khám và kết luận là chết não, chết tuần hoàn. 3. Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành hướng dẫn chuyên môn về xác định chết não, chết tuần hoàn; yêu cầu đối với các chuyên gia thực hiện việc khám và kết luận chết não, chết tuần hoàn.
6	Chính sách 6: Điều kiện xác định chết não, chết tuần hoàn	Quy định một số nguyên tắc trong Luật về các tiêu chuẩn xác định chết não, chết tuần hoàn cũng như quy trình xác định chết não, chết tuần hoàn và giao Bộ trưởng Bộ Y tế	Điều 15. Thủ tục và thẩm quyền xác định chết não, chết tuần hoàn 1. Khi có thông tin về người bệnh có tiên lượng chết não, chết tuần hoàn: a) Trường hợp người bệnh đang được điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được Bộ Y tế cho phép thực hiện kỹ thuật ghép mô, bộ phận cơ thể người: Người đứng đầu cơ sở thành lập Hội đồng xác định chết não, chết tuần hoàn theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế

STT	TÊN CHÍNH SÁCH	NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN	DỰ KIẾN QUY PHẠM HOÁ NỘI DUNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN
		quy định cụ thể.	tại khoản 3 Điều 14 Luật này; b) Trường hợp người bệnh đang được điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chưa được Bộ Y tế cho phép thực hiện kỹ thuật ghép mô, bộ phận cơ thể người: - Người đứng đầu cơ sở chỉ đạo việc cập nhật thông tin của người bệnh trên hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; - Căn cứ thông tin đã được cập nhật, Trung tâm điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người thực hiện việc điều phối cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hỗ trợ xác định xác định chết não, chết tuần hoàn. 2. Kết luận chết não, chết tuần hoàn của nhóm chuyên gia chỉ được công bố khi có kết luận chết não, chết tuần hoàn bằng văn bản của tất cả ba thành viên trong nhóm. Thành viên nhóm chuyên gia xác định chết não, chết tuần hoàn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính khoa học, chính xác trong kết luận chết não của mình. 3. Căn cứ kết luận chết não, chết tuần hoàn của nhóm chuyên gia, người đứng đầu của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại khoản 1 Điều này công bố kết luận chết não, chết tuần hoàn bằng văn bản.
7	Chính sách 7: Quản lý, sử dụng mô, bộ phận cơ thể người	Quy định nguyên tắc về các nội dung của quản lý, sử dụng mô, bộ phận cơ thể người bao gồm: (1) Quy định về bảo đảm chất lượng mô; điều chế, sản xuất các sản phẩm từ mô và sử dụng mô và các sản phẩm từ mô; (2) Nguyên tắc điều phối ghép mô, bộ phận cơ thể người và việc mã hóa thông tin liên quan đến hiến, ghép	Mục 1 QUẢN LÝ, SỬ DỤNG MÔ Điều 16. Bảo đảm chất lượng mô 1. Mô trước khi truyền cho người bệnh phải được xét nghiệm. 2. Mô và các sản phẩm từ mô phải được bảo quản bằng thiết bị và ở nhiệt độ phù hợp với yêu cầu bảo quản mô và từng loại sản phẩm từ mô. 3. Việc vận chuyển mô và các sản phẩm từ mô phải bảo đảm an toàn, kiểm soát, theo dõi được nhiệt độ và thời gian vận chuyển theo yêu cầu của mô và các sản phẩm từ mô. 4. Thiết bị, phương tiện bảo quản, vận chuyển mô và các sản phẩm từ mô phải có đáp ứng điều kiện lưu hành theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định thiết bị, phương tiện bảo quản, vận chuyển không cần đăng ký lưu hành. 5. Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cụ thể về bảo đảm chất lượng mô và các sản phẩm từ mô quy định tại Điều này.

STT	TÊN CHÍNH SÁCH	NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN	DỰ KIẾN QUY PHẠM HOÁ NỘI DUNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN
		mô, bộ phận cơ thể người. (3) Quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, sử dụng mô, bộ phận cơ thể người.	Điều 17. Sản xuất các sản phẩm từ mô và ghi nhãn mô, các sản phẩm từ mô 1. Việc điều chế, sản xuất chế phẩm sản phẩm từ mô chỉ được thực hiện bởi các ngân hàng mô đủ điều kiện hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật này và phải bảo đảm chất lượng của các sản phẩm từ mô theo tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng. 2. Mô và các sản phẩm từ mô khi lưu thông trong hệ thống cung ứng máu phải được ghi nhãn theo quy định của Chính phủ. Điều 18. Sử dụng mô và các sản phẩm từ mô 1. Việc chỉ định sử dụng mô và các sản phẩm từ mô trong điều trị phải được thực hiện theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh. 2. Việc sử dụng các sản phẩm từ mô trong các hoạt động chăm sóc sức khỏe khác phải tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất. Điều 19. Giám sát nguy cơ trong quá trình sử dụng mô và các sản phẩm từ mô 1. Giám sát nguy cơ trong quá trình sử dụng mô và các sản phẩm từ mô là hoạt động nhằm đề phòng, phát hiện, cảnh báo, lưu giữ, phân tích, báo cáo các nguy cơ gây mất an toàn cho người sử dụng, bao gồm: a) Thông tin về người sử dụng mô và các sản phẩm từ mô; b) Thông tin về quy trình, nhân lực, thiết bị, dụng cụ để thực hiện các hoạt động liên quan đến sử dụng mô và các sản phẩm từ mô; c) Thông tin về kết quả và các bất thường trong quá trình sử dụng mô và các sản phẩm từ mô; d) Các thông tin về tai biến xảy ra ở người được sử dụng mô và các sản phẩm từ mô; đ) Các thông tin khác về các nguy cơ, bất thường cho cộng đồng dân cư, xã hội có liên quan đến hoạt động sử dụng mô và các sản phẩm từ mô. 2. Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cụ thể về hoạt động giám sát nguy cơ trong quá trình sử dụng mô và các sản phẩm từ mô quy định tại Điều này. Mục 2 QUẢN LÝ, SỬ DỤNG BỘ PHẬN CƠ THỂ NGƯỜI

STT	TÊN CHÍNH SÁCH	NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN	DỰ KIẾN QUY PHẠM HOÁ NỘI DUNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN
			Điều 20. Nguyên tắc điều phối ghép bộ phận cơ thể người 1. Việc điều phối ghép bộ phận cơ thể người phải bảo đảm nguyên tắc hòa hợp giữa người hiến và người được ghép và bảo đảm công bằng giữa những người được ghép. 2. Thứ tự ưu tiên ghép mô, bộ phận cơ thể người được quy định như sau: a) Trường hợp cấp cứu; b) Trẻ em; c) Người đã hiến bộ phận cơ thể người khi có chỉ định ghép hoặc người có tên đầu tiên trong danh sách chờ ghép của Trung tâm điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người hoặc trong danh sách chờ ghép của cơ sở y tế lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người; d) Trường hợp nhiều người có cùng thông số sinh học với người hiến thì ưu tiên đối với người có tên trong danh sách chờ ghép của cơ sở y tế đã lấy bộ phận cơ thể của người hiến đó. Điều 21. Mã hóa thông tin 1. Mọi thông tin về người hiến, người được ghép bộ phận cơ thể người phải được mã hóa thông tin và bảo mật. 2. Trong trường hợp công bố thông tin quy định tại khoản 1 Điều này thì phải bảo đảm tính vô danh để không xác định được người hiến và người được ghép, trừ trường hợp người hiến và người được ghép là người có cùng dòng máu về trực hệ hoặc có họ trong phạm vi ba đời. 3. Trong trường hợp đặc biệt vì mục đích chữa bệnh theo yêu cầu của người đứng đầu cơ sở y tế hoặc theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng thì cơ sở lưu giữ thông tin mới được phép cung cấp thông tin. 4. Hồ sơ về người hiến và người được ghép phải được lưu giữ, bảo quản theo quy định của pháp luật về lưu trữ.
8	Chính sách 8: Bảo đảm điều kiện hoạt động	(1) Thiết lập hệ thống thông tin quản lý, điều phối hoạt động hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người trên cơ	Điều 22. Hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người 1. Hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế bao gồm thông tin về các nội dung chủ yếu sau đây: a) Người hiến và thông tin sức khỏe của từng cá nhân;

STT	TÊN CHÍNH SÁCH	NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN	DỰ KIẾN QUY PHẠM HOÁ NỘI DUNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN
	cho hoạt động hiến, ghép mô, bộ phận cơ thể người	sở phát triển cơ sở dữ liệu về y tế, tích hợp thông tin từ sổ sức khỏe điện tử, hệ thống thông tin quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và VNeID. (2) Đa dạng nguồn tài chính bảo đảm cho các hoạt động hiến, lấy, ghép bộ phận cơ thể người: (i) Ngân sách Nhà nước và Quỹ Bảo hiểm y tế bảo đảm kinh phí cho các hoạt động đối với người hiến mô, bộ phận cơ thể người không tái sinh: - Cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí suốt đời kể từ ngày hiến tạng và được hưởng quyền lợi bảo hiểm y tế ở mức 100% khi tham gia khám bệnh, chữa bệnh. - Chăm sóc y tế sau khi ghép; được theo dõi sức khoẻ và khám sức khỏe định kỳ tại cơ sở y tế đã ghép hoặc cơ sở y tế được ghép mô, bộ phận cơ thể người. - Chi phí khám sàng	b) Cơ sở tiếp nhận mô, bộ phận cơ thể người; c) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện ghép mô, bộ phận cơ thể người. 2. Hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế do Bộ Y tế thống nhất, tập trung quản lý, phải đáp ứng các điều kiện bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và bảo đảm liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia. 3. Cơ sở quy định tại điểm b và điểm c Khoản 1 Điều này có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin lên Hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người. 4. Bộ trưởng Bộ Y tế quy định các nội dung sau đây: a) Chuẩn định dạng dữ liệu đầu ra đối với Hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người quy định tại khoản 1 Điều này; b) Việc xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin tiếp nhận, điều phối mô, bộ phận cơ thể người. Điều 23. Nguồn tài chính phục vụ hoạt động hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác Các nguồn tài chính cho khám bệnh, chữa bệnh bao gồm: 1. Ngân sách nhà nước. 2. Quỹ bảo hiểm y tế. 3. Kinh phí chi trả của người bệnh; 4. Viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật. 5. Nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Điều 24. Nội dung chi cho phục vụ hoạt động hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác 1. Ngân sách Nhà nước và Quỹ Bảo hiểm y tế bảo đảm kinh phí cho các hoạt động đối với người hiến mô, bộ phận cơ thể người không tái sinh:

STT	TÊN CHÍNH SÁCH	NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN	DỰ KIẾN QUY PHẠM HOÁ NỘI DUNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN
		lọc, tư vấn, xét nghiệm, đánh giá đủ điều kiện hiến tạng mô, bộ phận cơ thể người thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế. (ii) Cho phép thành lập Quỹ Hiến tạng Quốc gia thuộc Trung tâm Quốc gia điều phối mô, bộ phận cơ thể người theo hình thức quỹ xã hội, từ thiện để vận động nguồn kinh phí cho việc hỗ trợ phần chi phí mà ngân sách nhà nước và quỹ bảo hiểm chưa chi trả của các chi phí: - Chăm sóc y tế sau khi ghép; được theo dõi sức khoẻ và khám sức khỏe định kỳ tại cơ sở y tế đã ghép hoặc cơ sở y tế được ghép mô, bộ phận cơ thể người. - Chi phí khám sàng lọc, tư vấn, xét nghiệm, đánh giá đủ điều kiện hiến tạng mô, bộ phận cơ thể người không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế. - Kinh phí phục vụ	a) Cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí suốt đời kể từ ngày hiến bộ phận cơ thể người không tái sinh và được hưởng quyền lợi bảo hiểm y tế ở mức 100% khi tham gia khám bệnh, chữa bệnh. b) Chăm sóc y tế sau khi ghép; được theo dõi sức khoẻ và khám sức khỏe định kỳ tại cơ sở y tế đã ghép hoặc cơ sở y tế được ghép mô, bộ phận cơ thể người. c) Chi phí khám sàng lọc, tư vấn, xét nghiệm, đánh giá đủ điều kiện hiến mô, bộ phận cơ thể người thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế; d) Các nội dung chi khác theo quy định của pháp luật. 2. Trung tâm Quốc gia điều phối mô, bộ phận cơ thể người, cơ sở y tế được thành lập quỹ theo hình thức quỹ xã hội, từ thiện để vận động nguồn kinh phí cho việc hỗ trợ phần chi phí mà ngân sách nhà nước và quỹ bảo hiểm chưa chi trả của các chi phí: a) Chăm sóc y tế sau khi ghép; được theo dõi sức khoẻ và khám sức khỏe định kỳ tại cơ sở y tế đã ghép hoặc cơ sở y tế được ghép mô, bộ phận cơ thể người. b) Chi phí khám sàng lọc, tư vấn, xét nghiệm, đánh giá đủ điều kiện hiến tạng mô, bộ phận cơ thể người không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế. c) Kinh phí phục vụ cho việc duy trì sự sống của người hiến có nguy cơ chết não, chết tuần hoàn. d) Kinh phí bảo quản, vận chuyển mô, bộ phận cơ thể người. 3. Các cơ sở thực hiện việc ghép mô, bộ phận cơ thể người được thành lập Quỹ hiến tạng để vận động nguồn kinh phí chi bổ sung cho các hoạt động nêu trên. Điều 25. Các điều kiện bảo đảm khác cho hoạt động hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác 1. Hỗ trợ trong quá trình vận chuyển bộ phận cơ thể người: a) Được ưu tiên thủ tục hàng không, thủ tục xuất, nhập cảnh; b) Được lực lượng cảnh sát giao thông hỗ trợ dẫn đường trong quá trình vận chuyển trên đường bộ, đường thủy nội địa; c) Các doanh nghiệp vận tải có trách nhiệm hỗ trợ thực hiện 2. Các tổ chức, cá nhân đầu tư vào hạ tầng số và phát triển các giải pháp công nghệ cao cho

STT	TÊN CHÍNH SÁCH	NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN	DỰ KIẾN QUY PHẠM HOÁ NỘI DUNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN
		cho việc duy trì sự sống của người hiến có nguy cơ chết não, chết tuần hoàn. - Kinh phí bảo quản, vận chuyển mô, bộ phận cơ thể người. (iii) Quy định các cơ sở thực hiện việc ghép mô, bộ phận cơ thể người được thành lập Quỹ hiến tạng để vận động nguồn kinh phí chi bổ sung cho các hoạt động nêu trên. (2) Được lực lượng cảnh sát giao thông và các doanh nghiệp vận tải hỗ trợ trong quá trình vận chuyển bộ phận cơ thể người	hoạt động truyền thông về hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác được hỗ trợ thuế, phí, lệ phí theo quy định tại Điều 10 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.